

Số: 5191 /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên môi trường

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/HĐHV-QN ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Xét đề nghị của Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên môi trường và theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên môi trường (sau đây gọi chung là Trung tâm) là đơn vị thuộc Học viện Nông nghiệp Việt Nam, có con dấu và tài khoản riêng mở tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để thực hiện các giao dịch, công tác chuyên môn theo quy định của pháp luật và của Học viện Nông nghiệp Việt Nam (sau đây gọi chung là Học viện), hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đào tạo và bồi dưỡng ngắn hạn, cung cấp dịch vụ tư vấn, chuyển giao về các lĩnh vực hoạt động chuyên môn của Trung tâm và Học viện theo cơ chế tự đảm bảo chi thường xuyên, hạch toán phụ thuộc, tự chịu trách nhiệm trước Nhà nước và Học viện về các hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

2. Trung tâm có chức năng:

a) Phối kết hợp chặt chẽ và có hiệu quả với các đơn vị trong Học viện tham gia tìm kiếm địa bàn, hướng dẫn thực tập, rèn nghề cho sinh viên ngành tài nguyên và môi trường.

b) Hướng dẫn sinh viên thực tập tốt nghiệp, thực tập giáo trình, học viên cao học và nghiên cứu sinh ngành tài nguyên và môi trường. Đào tạo bồi dưỡng trong các lĩnh vực của ngành tài nguyên và môi trường (quản lý đất đai, quy hoạch đất đai, đo đạc bản đồ và lập hồ sơ địa chính, nông nghiệp nông thôn, đánh giá đất đai, phân hạng đất đai, quy hoạch môi trường, ứng dụng tin học chuyên ngành trong quản lý tài nguyên đất đai và môi trường).

c) Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, hợp tác đào tạo kỹ thuật viên cho các địa phương thuộc ngành tài nguyên và môi trường, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Hợp tác trao đổi đào tạo sinh viên với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu ở trong và ngoài nước.

d) Tham gia đấu thầu các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Thẩm định các đề tài nghiên cứu khoa học, các dự án chuyển giao khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

e) Phối hợp với các đơn vị đào tạo, nghiên cứu trong và ngoài Học viện, các tổ chức trong nước và quốc tế để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học. Tổ chức hội thảo, hội nghị trao đổi khoa học nhằm nâng cao vị thế và uy tín của Học viện, của Trung tâm.

f) Hợp tác và triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học, thực hiện các hoạt động tư vấn: Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Đo đạc bản đồ địa chính các tỷ lệ; Thống kê, kiểm kê đất đai; Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; Quy hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng; Quy hoạch nông nghiệp; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội; Đánh giá phân hạng đất; Đánh giá thoái hóa đất; Xây dựng bản đồ đất; Phân tích mẫu đất, nước; Xử lý môi trường; Quy hoạch môi trường; Đánh giá tác động môi trường chiến lược; Chuyển giao công nghệ; Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn; Tổ chức hội thảo, hội nghị khoa học; Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài nguyên môi trường nông nghiệp nông thôn.

g) Dịch vụ và cung ứng thành tựu/kết quả nghiên cứu khoa học như: Chuyển giao các loại giống cây trồng; Vật tư nông nghiệp; Hóa chất nông nghiệp; Phân hữu cơ; Phân hữu cơ vi sinh; Phân nén chậm tan; Thuốc bảo vệ thực vật. Tư vấn, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực xử lý chất thải, xử lý ô nhiễm đất, nước, nông nghiệp và nông thôn; Triển khai sản xuất thử nghiệm từ kết quả nghiên cứu (chế phẩm sinh học, xử lý phế thải công, nông nghiệp; phân bón hữu cơ đa chức năng).

3. Tên tổ chức:

a) Tên viết đầy đủ bằng tiếng Việt: Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên môi trường.

b) Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Consulting Center of Technological Sciene for Natural Resources and Environment (Viết tắt là CCTSNRE).

4. Trụ sở chính của Trung tâm đặt tại: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các dịch vụ khác có liên quan đến chuyên môn theo yêu cầu của Học viện.

2. Tổ chức thực hiện các chức năng được nêu tại Khoản 2 Điều 1 của Quyết định này.

3. Xây dựng và tổ chức triển khai chiến lược, chương trình, kế hoạch và mục tiêu phát triển của Trung tâm trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

4. Phối hợp với các Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tỉnh, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ cơ sở, kỹ thuật viên thuộc ngành tài nguyên và môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

5. Chủ trì, tổ chức thực hiện các dự án trong nước, quốc tế về khoa học công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

6. Chủ trì và phối hợp với các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan tham gia tuyển chọn hoặc thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn được giao theo đúng quy định của Nhà nước và Học viện.

7. Tổ chức ký kết hợp đồng chuyển giao công nghệ với các địa phương, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

8. Hợp tác với các đơn vị và cá nhân trong và ngoài nước cung cấp các dịch vụ tư vấn, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn đáp ứng nhu cầu của xã hội về khoa học công nghệ tài nguyên và môi trường theo đúng quy định.

9. Hợp tác, liên doanh, liên kết, nhận tài trợ từ tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định.

10. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, Học viện về sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ.

11. Công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật và của Học viện.

12. Được vay vốn của các tổ chức, cá nhân để đầu tư mở rộng hoạt động nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của Trung tâm và chịu trách nhiệm trả nợ vay theo quy định.

13. Quyết định tổ chức bộ máy, số người làm việc, tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Trung tâm theo đúng quy định của Nhà nước và của Học viện. Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể và bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo các đơn vị thuộc Trung tâm.

14. Quyết định mức lương, phụ cấp lương và các chế độ ưu đãi cụ thể khác đối với cá nhân làm việc tại Trung tâm theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.

15. Quản lý tốt tài sản, vật tư, tiền vốn, lao động của Trung tâm được Học viện giao theo đúng quy định.

16. Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc sử dụng kinh phí và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

17. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động và sử dụng kinh phí đầu tư, nhận ủy thác cho khoa học và công nghệ đúng pháp luật.

18. Đăng ký, lưu trữ và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định.

19. Bảo vệ lợi ích, giữ gìn và phát triển thương hiệu của Học viện trong các quan hệ giao dịch, hợp tác với tổ chức, cá nhân ngoài Học viện.

20. Thực hiện nghĩa vụ và cơ chế quản lý tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước, Học viện và Quy chế quản lý tài chính, chi tiêu nội bộ của Trung tâm.

21. Thực hiện chế độ kế toán, thông tin, báo cáo, kiểm tra, thanh tra theo quy định.

22. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Giám đốc Học viện giao.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm có 01 Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định của Học viện.

3. Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định của Học viện trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Trung tâm.

4. Giám đốc Trung tâm điều hành chung hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm; sắp xếp các bộ phận chức năng, chuyên môn nghiệp vụ và người lao động phù hợp với nhiệm vụ được giao.

5. Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

6. Các bộ phận chức năng, chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Kế toán.

b) Phòng Nghiên cứu khoa học và Đào tạo.

c) Phòng Nông nghiệp bền vững.

d) Phòng Tư vấn và chuyển giao khoa học công nghệ.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng bộ phận chức năng, chuyên môn, số lượng và tên gọi của các bộ phận chức năng, chuyên môn có thể thay đổi trong

quá trình xây dựng và phát triển của Trung tâm. Việc thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các bộ phận chức năng, chuyên môn do Giám đốc Trung tâm quyết định.

7. Viên chức và người lao động của Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hằng năm, Trung tâm có nghĩa vụ trích nộp tài chính về Học viện theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2791/QĐ-HVN ngày 05 tháng 11 năm 2014 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Điều 6. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính và Kế toán, Giám đốc Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên môi trường, Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ NN và PTNT (để b/c);
- Lưu: VT,TC,LT(7).


GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lan

